

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THANH TRA

Số: 118 / TTtr

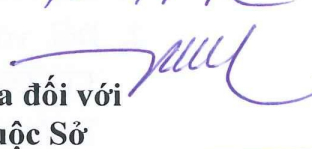
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2018

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 113
ĐẾN Ngày: 06/10/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, chấm điểm về công tác thanh tra, kiểm tra đối với
Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc Sở

Ký: TĐ' TTPL


- Căn cứ Qui định về thi đua, khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản số 3079/GDĐT-VP ngày 05 tháng 09 năm 2018 về việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019, văn bản số 1257/HD-TTTP-VP ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Thành phố về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành thanh tra.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Sở được qui định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giáo dục.

Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn đánh giá, chấm điểm về công tác thanh, kiểm tra đối với Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc sở kể từ năm học 2018-2019 như sau:

I. QUI ĐỊNH CHUNG:

- Văn bản này quy định việc chấm điểm thi đua đối với công tác kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo và hoạt động thanh tra đối với các đơn vị trực thuộc sở bao gồm các trường Trung học phổ thông (công lập và ngoài công lập), TTGDTX trực thuộc sở, 3 trường Mầm non trực thuộc, các trường Cao đẳng, TCCN trực thuộc, trường Phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu và Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục người khuyết tật thành phố.

- Hoạt động chấm điểm thi đua về công tác thanh tra, kiểm tra đối với Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc sở là biện pháp quan trọng nhằm đánh giá đúng mức thực chất hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm động viên tinh thần đối với những tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Việc chấm điểm thi đua bảo đảm trên nguyên tắc chính xác, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

II. CƠ CẤU ĐIỂM: Tổng số điểm: 100

1. Điểm cho các nội dung hoạt động: 95 điểm
2. Điểm thưởng: 5 điểm

III. TIÊU CHÍ, NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM:

1. Đối với công tác thanh, kiểm tra của Phòng GDĐT: Thực hiện theo phụ lục 1
2. Đối với các đơn vị trực thuộc sở bao gồm: các trường MN, THPT, TTGDTX, Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục người khuyết tật thành phố, Trường phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu: Thực hiện theo phụ lục 2
3. Đối với trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc: Thực hiện theo phụ lục 3.

IV. CÁCH THỨC CHẤM ĐIỂM:

1. Cách thức chấm điểm

- Mỗi nội dung đánh giá có điểm tối đa theo qui định. Tùy thuộc vào mức độ đạt được yêu cầu mà nội dung đánh giá có điểm từ 0 đến điểm tối đa.
- Các cơ quan, đơn vị tự đánh giá, chấm điểm, đề xuất nội dung điểm thưởng.
- Các bộ phận của Thanh tra sở đánh giá, chấm điểm, đề xuất điểm thưởng, điểm trừ theo các nội dung hoạt động thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách.
- Thanh tra sở công khai kết quả chấm điểm để cơ quan, đơn vị biết.
- Kết quả cuối cùng Thanh tra sở sẽ công khai và báo cáo về bộ phận thi đua của Sở để tổng hợp, đánh giá thi đua chung theo qui định của ngành.

2. Điểm thưởng, điểm trừ

a) Điểm thưởng: 5 điểm

Cơ quan, đơn vị tự chấm điểm thưởng theo qui định của phụ lục 1, 2, 3 và kèm các minh chứng.

b) Điểm trừ:

Cơ quan, đơn vị tự chấm điểm trừ theo phụ lục 1,2,3.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở

- Các Phó Chánh thanh tra phân công các thanh tra viên, chuyên viên của bộ phận mình thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí thi đua trong văn bản hướng dẫn này.

- Tổng hợp, theo dõi công tác thi đua, khen thưởng, thẩm định kết quả điểm tự chấm của các cơ quan, đơn vị, nội dung đề xuất điểm thưởng, điểm trừ và phát hiện các mô hình, điển hình mới, tiêu biểu.

- Công khai kết quả đánh giá, cho điểm và báo cáo cho bộ phận thi đua của Sở theo thời gian qui định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ hướng dẫn này, Trưởng phòng GDĐT, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc sở tự đánh giá, chấm điểm thi đua của cơ quan, đơn vị mình, đề nghị điểm thưởng và nội dung điểm thưởng.

- Báo cáo tổng kết và kết quả chấm điểm gửi về Thanh tra **sở trước ngày 25/4 hàng năm.**

Nơi nhận:

- Như trên(để thực hiện);
- Giám đốc sở(để báo cáo);
- Lưu: TTr

CHÁNH THANH TRA

(Đã ký)

Tạ Thị Minh Thư

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG
CAO ĐẲNG VÀ TCCN TRỰC THUỘC**

(Ban hành kèm theo văn bản số 118/ TTr ngày 05 tháng 10 năm 2018
của Chánh thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tiêu chí	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm của SGD
I	Tiêu chuẩn 1: Công tác thanh tra nội bộ trường học (TTNB)	30		
1	- Có ban hành Quyết định và xây dựng kế hoạch TTNB trường học. Điểm trừ: + KH không thực hiện đầy đủ theo Thông tư hướng dẫn: trừ 2 điểm + KH không dựa trên kế hoạch năm học của đơn vị: trừ 2 điểm + Không có quyết định ban hành kế hoạch: trừ 1 điểm	5		
2	- Thực hiện đầy đủ các cuộc thanh tra theo kế hoạch, tổ chức theo dõi, đôn đốc sau kết luận hoặc thông báo của thủ trưởng đơn vị. Điểm trừ: + Đạt thấp hơn cứ 5% theo kế hoạch: trừ 2 điểm + Thực hiện không đầy đủ việc theo dõi, đôn đốc sau thanh tra: trừ 2 điểm + Thanh tra nhưng thiếu sản phẩm (biên bản, kết quả): trừ 2 điểm + Không thực hiện việc sơ kết: trừ 2 điểm; tổng kết: trừ 2 điểm Điểm thưởng: Có thông báo kết quả thanh tra, tổ chức theo dõi, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết công tác TTNB đầy đủ theo kế hoạch: thưởng 1 điểm	20		
3	- Lưu trữ hồ sơ công tác TTNB Điểm trừ: + Hồ sơ lưu trữ thiếu: trừ 1 điểm	5		
II	Tiêu chuẩn 2: Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra của các cấp có thẩm quyền	10		
4	- Có mở hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp. Điểm trừ: + Có mở hồ sơ nhưng không đầy đủ so với cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành trong năm học của các cấp: trừ 1 điểm	5		
5	- Đảm bảo tiến độ và thời gian việc thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn thanh tra các cấp - Lưu trữ hồ sơ đầy đủ(kèm các minh chứng). Điểm trừ: + Thực hiện dưới 90% việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong kết luận của các Đoàn kiểm tra, thanh tra: trừ 1 điểm	5		

	+ Lưu trữ hồ sơ không đầy đủ: trừ 1 điểm Điểm thưởng: Xử lý hiệu quả và kịp thời các bộ phận, cá nhân vi phạm theo kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp: thưởng 1 điểm			
III	Tiêu chuẩn 3: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm	30		
6	- Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh đúng qui định - Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm Điểm trừ: + Đơn vị chưa làm tốt công tác tiếp dân (không có qui chế, nội qui, địa điểm tiếp công dân): trừ 2 điểm. + Không mở sổ tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị và bộ phận được phân công: trừ 2 điểm + Đơn vị có đơn thư vượt cấp: trừ 2 điểm + Hồ sơ lưu trữ không đầy đủ: trừ 1 điểm + Đơn vị để xảy ra tình hình khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội và uy tín của ngành đã được các cơ quan chức năng kết luận: trừ 5 điểm. Điểm thưởng: + Giải quyết đạt kết quả 100% vụ việc thuộc thẩm quyền được giao và giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc khiếu nại tố cáo tồn đọng được cấp có thẩm quyền giao mà không có việc tiếp khiếu hoặc khởi kiện hành chính: thưởng 1,5 điểm	20		
7	- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: Đơn có xây dựng kế hoạch PCTN, thực hành tiết kiệm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị, có báo cáo theo qui định Điểm trừ: + Có kế hoạch nhưng không tổ chức thực hiện: trừ 4 điểm + Tổ chức thực hiện không đầy đủ theo kế hoạch: trừ 2 điểm + Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất không đầy đủ: trừ 1 điểm Điểm thưởng: + Đối với cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi dũng cảm trong đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực được cấp thẩm quyền khen thưởng được thưởng 0,5 điểm. Không cho điểm: - Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự. - Không xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm theo chức năng, nhiệm vụ.	10		

IV	Tiêu chuẩn 4: Nội bộ trường học	15		
8	- Nội bộ đoàn kết. Điểm trừ: + Chưa làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật để CB, GV, NV kiến nghị, phản ánh không đúng qui định pháp luật: trừ 1 điểm. + Có CC, VC và người lao động bị kỷ luật: trừ 2 điểm Điểm thưởng: Nội bộ đoàn kết, đơn vị không có đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: thưởng 1 điểm Không cho điểm: Nếu nội bộ mất đoàn kết	5		
9	- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và hội nghị CB-CC-VC theo qui định.	5		
10	- Thực hiện đầy đủ việc công khai trong lĩnh vực giáo dục theo qui định. Điểm trừ: Thực hiện công khai không đầy đủ: trừ 1 điểm	5		
V	Tiêu chuẩn 5: Tham gia phối hợp với Thanh tra Sở	10		
11	- Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất đúng quy định. Điểm trừ: - Thiếu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu): trừ 1 điểm - Thiếu báo cáo theo yêu cầu xử lý đơn của thanh tra sở: trừ 1 điểm	5		
12	- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra. Điểm trừ: Không tham dự đầy đủ theo kế hoạch của thanh tra sở: trừ 1 điểm	5		
	Tổng cộng	95		

Kết quả chung:

- Điểm chuẩn:...../ 95 điểm
- Điểm thưởng:...../ 5 điểm
- Tổng điểm:...../ 100 điểm

Ngàythángnăm

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)